

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Đề án sắp xếp, kiện toàn cơ cấu tổ chức bộ máy
và biên chế của Sở Công Thương tỉnh Ninh Bình**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 158/2018/NĐ-CP ngày 22/11/2018 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 02/2021/QĐ-UBND ngày 09/02/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc quy định số lượng Phó Giám đốc của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 187/TTr-SNV ngày 07/5/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án sắp xếp, kiện toàn cơ cấu tổ chức bộ máy và biên chế của Sở Công Thương tỉnh Ninh Bình, cụ thể như sau:

I. Cơ cấu tổ chức bộ máy

1. Lãnh đạo Sở: Gồm có Giám đốc và các Phó Giám đốc (số lượng Phó Giám đốc thực hiện theo Quyết định số 02/2021/QĐ-UBND ngày 09/02/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình).

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ:

- Phòng Thương mại (đổi tên từ Phòng Quản lý Thương mại);

- Phòng Kỹ thuật an toàn (*đổi tên từ Phòng Kỹ thuật an toàn & Môi trường*);
- Phòng Công nghiệp (*đổi tên từ Phòng Quản lý Công nghiệp*);
- Phòng Xuất nhập khẩu (*đổi tên từ Phòng Quản lý Xuất nhập khẩu*);
- Phòng Năng lượng (*đổi tên từ Phòng Quản lý Năng lượng*).

3. Thanh tra.

4. Văn phòng (*trên cơ sở hợp nhất Văn phòng với Phòng Kế hoạch - Tài chính - Tổng hợp*).

5. Đơn vị sự nghiệp: Trung tâm Khuyến công xúc tiến thương mại và Phát triển cụm công nghiệp

- Lãnh đạo Trung tâm: Gồm có Giám đốc và không quá 02 Phó Giám đốc.

- Các phòng trực thuộc:

- + Phòng Hành chính (*đổi tên từ Phòng Hành chính tổng hợp*);

- + Phòng Khuyến công (*đổi tên từ Phòng Khuyến công tiết kiệm năng lượng*);

- + Phòng Xúc tiến thương mại;

- + Phòng Cụm công nghiệp (*đổi tên từ Phòng Phát triển cụm công nghiệp*);

- + Phòng Tư vấn (*đổi tên từ Phòng Công nghiệp hỗ trợ và tư vấn phát triển công thương*).

II. Biên chế công chức, số lượng người làm việc và hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 của Chính phủ (đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ)

1. Biên chế công chức: 40 biên chế và 03 chỉ tiêu hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 của Chính phủ.

2. Số lượng người làm việc tại Trung tâm Khuyến công xúc tiến thương mại và Phát triển cụm công nghiệp: 63 người.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Công Thương

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng, tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét ban hành (phê duyệt):

- + Quyết định quy định về cơ cấu tổ chức của Sở Công Thương.

- + Quyết định quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Công Thương, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Công Thương (*ngay sau khi có hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Công Thương, đơn vị thuộc Sở Công Thương*).

+ Đề án vị trí việc làm cơ quan tổ chức hành chính; Đề án vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của Sở Công Thương và các đơn vị thuộc Sở Công Thương.

- Xây dựng giải pháp điều chỉnh, sắp xếp lại số lượng Phó Trưởng phòng để bảo đảm thực hiện theo đúng quy định.

2. Sở Nội vụ

- Thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét ban hành (phê duyệt):

+ Quyết định quy định về cơ cấu tổ chức của Sở Công Thương.

+ Quyết định quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Công Thương, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Công Thương.

+ Vị trí việc làm cơ quan tổ chức hành chính; Vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của Sở Công Thương và các đơn vị thuộc Sở Công Thương.

- Thông báo chỉ tiêu biên chế công chức và số lượng người làm việc cho đơn vị.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Công Thương; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. *BN*

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
 - Bộ Nội vụ;
 - Bộ Công Thương;
 - Thường trực Tỉnh ủy;
 - Thường trực HĐND tỉnh;
 - Lãnh đạo UBND tỉnh;
 - Lưu: VT, VP7.
- LQ_VP7_TCBM.2021

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phạm Quang Ngọc